TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2026/QĐ - TA	

Lai Châu, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Đồng Văn D
2. *Thư ký phiên họp:* Bà Mào Thị Chiến

Ngày 04 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lai châu tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 17/QĐ - TA ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với:

Họ và tên: Pờ L. Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/3/1984; Số CCCD: 012084004161, ngày cấp 24/6/2024 do Cục C về TTXH Bộ C1 cấp; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nơi đăng ký hộ khẩu trường trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu; Chỗ ở hiện nay: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Nông Dân; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Con ông: Pờ H (đã chết) và con bà Lù Gió M (sinh năm 1961).

Pờ Lỳ H, có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Sừng Xè X - Trưởng Công an xã T, tỉnh Lái Châu. Có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại tòa án và diễn biến phiên họp thì nội dung sự việc được tóm tắt như sau:

Về hành vi vi phạm của người bị đề nghị:

Người bị đề nghị P Lỳ H khai đã sử dụng ma túy lần đầu vào năm 2012. Pờ Lỳ H viết bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 04/01/2026 bị Công an xã T lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Ngày 05/01/2026 H được thông báo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06/01/2026 Ủy ban nhân dân xã T ra quyết định số 05/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với H trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 05/01/2026 đến ngày 05/01/2027.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý, ngày 07/01/2026, H tiếp tục

có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an xã T, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể, tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể của Trạm y tế xã Thu Lũm kết quả Pờ L dương tính với chất ma túy. Ngày 07/01/2026, Công an xã T, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 09/01/2026 của Trạm y tế xã T cho thấy: Pờ L nghiện ma túy (Heroine). Công an xã T đã có văn bản số 19/TB-CAX ngày 09/01/2026 thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý để H biết và lựa chọn đăng ký các hình thức cai nghiện, tuy nhiên H không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thây thế.

Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy đối với H, ngày 10/01/2026 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Lai Châu đã ra quyết định số 08/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17/01/2026 Công an xã T, tỉnh Lai Châu đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với H. Ngày 19/01/2026, Công an xã T, tỉnh Lai Châu ra Thông báo số: 02/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H. Gia đình là bà Lù Gió M (mẹ đẻ của H) đồng ý quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nên Công an xã T đã ra Quyết định số 03/QĐ-CAX ngày 20/01/2026 về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H kể từ ngày 20/01/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa đối tượng đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án. Ngày 23/01/2026 Trưởng Công an xã T, tỉnh Lai Châu gửi văn bản đề nghị số: 31/ĐN-CAX kèm theo hồ sơ cho Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

Tại các biên bản tường trình và biên bản lấy lời khai của P Lỳ H đều đã thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Quá trình lập hồ sơ Pờ Lỳ H đã được thông báo về việc lập hồ sơ và đọc hồ sơ đúng quy định.

Tại phiên họp: Trưởng Công an xã T phát biểu quan điểm: Pờ L là đối tượng bị quản lý sử dụng chất ma tuý của Ủy ban nhân dân xã T, kết quả xác định tình trạng nghiện thể hiện Pờ Lỳ H nghiện ma tuý. H đã được Công an xã T thông báo để đăng ký cai nghiện ma tuý nhưng H không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế, Do vậy, theo quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống ma tuý cần đưa Pờ L H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối tại

Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu, địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Lai Châu với thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Ý kiến của người bị đề nghị: Pờ Lỳ H thừa nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2012, nhưng đến nay không từ bỏ được chất ma túy. H đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để Chừ sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét áp dụng biện pháp xử : Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền; Thẩm phán, Thư ký, Cơ quan đề nghị và người bị đề nghị đều đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, đảm bảo đúng theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính, Luật phòng chống ma túy và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Hồ sơ đảm bảo đầy đủ, phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lai Châu và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

Sau khi xem xét đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lai Châu.

XÉT THẤY:

[1]. Về thẩm quyền quyết định của Toà án: Việc xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sơ cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Trưởng Công an xã T thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Luật xử lý hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025), khoản 1 Điều 5 pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H đã được lập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025); các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP

ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Pờ L đã được Toà án triệu tập hợp lệ và có mặt tại phiên họp theo quy định tại khoản 1 Điều 20 pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội đã được thực hiện đây đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[3] Về đối tượng, thời hiệu áp dụng: Pờ Lỳ H là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định tại bản N, xã T, tỉnh Lai Châu, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Ngày 04/01/2026, Công an xã T tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể đối với Pờ L H kết quả H dương tính với chất ma tuý. Công an xã đã thông báo đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Pờ Lỳ H. Ngày 06/01/2026, Chủ tịch Uy ban nhân dân xã T ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với H trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 05/01/2026.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý, ngày 07/01/2026, H tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an xã T, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thế, tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể của Trạm y tế xã Thu Lũm kết quả Pờ L dương tính với chất ma túy. Ngày 07/01/2026, Công an xã T, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 09/01/2026 của Trạm y tế xã T cho thấy: Pờ L nghiện ma túy (Heroine). Công an xã T đã có văn bản số 19/TB - CAX ngày 09/01/2026 thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý để H biết và lựa chọn đăng ký các hình thức cai nghiện, tuy nhiên H không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thây thế theo quy định. Vì vậy, việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H là đúng đối tượng, đảm bảo thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và hành vi vi phạm pháp luật khác. Pờ Lỳ H là người nghiện ma túy nhưng không chịu

rèn luyện, tu dưỡng bản thân, không tự nguyện đăng ký cai nghiện. Nếu tiếp tục để H ở ngoài xã hội sẽ càng lấn sâu vào sử dụng ma túy, do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết để giúp Pờ Lỳ H cai nghiện, học tập, lao động, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Pờ L không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Pờ L đã thừa nhận có sử dụng ma túy, nhận thức được việc nghiện ma túy của mình làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về ý kiến của người tham gia phiên họp: Tại phiên họp, Trưởng công an xã T giữ nguyên quan điểm đề nghị đưa Pờ L H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Lai Châu, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu nhất trí đề nghị của Trưởng công an xã T và đề nghị Tòa án nhân Khu vực 4 - Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ; xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H trong một thời gian nhất định để lao động học tập, sinh hoạt, chữa bệnh dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện để có thể cai nghiện ma túy. Do vậy đề nghị của cơ quan đề nghị là có căn cứ và phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nên cần được chấp nhận.

[7] Căn cứ áp dụng: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025). Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Căn cứ vào Điều 20; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ khoản 1 Điều 5 pháp lệnh 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiên bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng. Căn cứ các Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 45 của Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H. Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/3/1984; Con ông: Pờ H và con bà Lù Gió M; Nơi cư trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Tổ dân phố L, phường T, tỉnh Lai Châu.

4. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị Công an xã T, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Người bị đề nghị, Công an xã T, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Đồng Văn Dũng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu*
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

21/12/2021 của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Hồ sơ đảm bảo đầy đủ, phiên họp thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an xã T, tỉnh Lai Châu và xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu.

Sau khi xem xét đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của người bị đề nghị và quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lai Châu.

XÉT THẤY:

[1]. Về thẩm quyền quyết định của Toà án: Việc xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sơ cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Trưởng Công an xã T thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Luật xử lý hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025), khoản 1 Điều 5 pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H đã được lập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục và thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2025); các Điều 40, 41, 42, 43, 44, 45 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 7, 8, 11 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025, Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Pờ L đã được Toà án triệu tập hợp lệ và có mặt tại phiên họp theo quy định tại khoản 1 Điều 20 pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội đã được thực hiện đây đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[3] Về đối tượng, thời hiệu áp dụng: Pờ Lỳ H là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định tại bản N, xã T, tỉnh Lai Châu, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính. Ngày 04/01/2026, Công an xã T tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể đối với Pờ L H kết quả H dương tính với chất ma tuý. Công an xã đã thông báo đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Pờ Lỳ H. Ngày 06/01/2026, Chủ tịch Uy ban nhân dân xã T ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với H trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 05/01/2026.

Trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý, ngày 07/01/2026, H tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an xã T, tỉnh Lai Châu có Công

văn đề nghị xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể, tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể của Trạm y tế xã Thu Lũm kết quả Pờ L dương tính với chất ma túy. Ngày 07/01/2026, Công an xã T, tỉnh Lai Châu có Công văn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 09/01/2026 của Trạm y tế xã T cho thấy: Pờ L nghiện ma túy (Heroine). Công an xã T đã có văn bản số 19/TB - CAX ngày 09/01/2026 thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma tuý để H biết và lựa chọn đăng ký các hình thức cai nghiện, tuy nhiên H không đăng ký cai nghiện tự nguyện, không đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thây thế theo quy định. Vì vậy, việc lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H là đúng đối tượng, đảm bảo thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, Điều 95, khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025); khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy không những ảnh hưởng đến sức khỏe của con người mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và hành vi vi phạm pháp luật khác. Pờ Lỳ H là người nghiện ma túy nhưng không chịu rèn luyện, tu dưỡng bản thân, không tự nguyện đăng ký cai nghiện. Nếu tiếp tục để H ở ngoài xã hội sẽ càng lấn sâu vào sử dụng ma túy, do đó việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết để giúp Pờ Lỳ H cai nghiện, học tập, lao động, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Pờ L không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị Pờ L đã thừa nhận có sử dụng ma túy, nhận thức được việc nghiện ma túy của mình làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, tự nguyện khai báo và thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6] Về ý kiến của người tham gia phiên họp: Tại phiên họp, Trưởng công an xã T giữ nguyên quan điểm đề nghị đưa Pờ L H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma tuý tỉnh Lai Châu, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lai Châu nhất trí đề nghị của Trưởng công an xã T và đề nghị Tòa án nhân Khu vực 4 - Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H với thời hạn từ 12 tháng đến 18 tháng. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ; xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H trong một thời gian nhất định để lao động học tập, sinh hoạt, chữa bệnh dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện để có thể cai nghiện ma túy. Do vậy đề nghị của cơ quan đề nghị là có căn cứ và phù hợp với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nên cần được chấp nhận.

[7] Căn cứ áp dụng: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; Điều 104; khoản 2 Điều 105; Điều 107; Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi bổ sung năm 2025). Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Căn cứ vào Điều 20; Điều 21; Điều 23; Điều 24; Điều 25; Điều 30; Điều 31; Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15

ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Căn cứ khoản 1 Điều 5 pháp lệnh 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu biển, Pháp lệnh Thủ tục bắt giữ tàu bay, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục Tòa án nhân dân xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi vào cơ sở cai nghiên bắt buộc, Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi cản trở hoạt động tố tụng, Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và Pháp lệnh Chi phí tố tụng. Căn cứ các Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 45 của Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Pờ Lỳ H. Giới tính: Nam; Sinh ngày 02/3/1984; Con ông: Pờ H và con bà Lù Gió M; Nơi cư trú: Bản N, xã T, tỉnh Lai Châu.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 19/01/2026.

3. Nơi chấp hành: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu. Địa chỉ: Tổ dân phố….., phường T, tỉnh Lai Châu.

4. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị Công an xã T, tỉnh Lai Châu có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Người bị đề nghị, Công an xã T, tỉnh Lai Châu thi hành quyết định này.

THẨM PHÁN

Đồng Văn Dũng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu*
- VKSND khu vực 4 - Lai Châu;
- Người bị đề nghị;
- Công an xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- UBND xã Thu Lũm, tỉnh Lai Châu;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.